TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH LÂM ĐỒNG
Án số: 44/2017/HSST
Ngày: 21/9/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức
Các Hội thẩm nhân dân:
+ *Bà:* Lê Thị Sáu
+ *Bà:* Nguyễn Thị Tài
- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thúy Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Ngày 21 tháng 9 năm 2017 tại Hội trường UBND xã Lộc Ngãi, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 38/2017/HSST ngày 11/8/2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trịnh Văn L** - Tên gọi khác: Long chuột, sinh năm: 1974 - Nơi sinh: Thanh Hóa.
Nơi ĐKNKTT: Thôn 5, xã Q, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.
Chỗ ở: Thôn 4, L, Bảo Lâm, Lâm Đồng.
Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm vườn
Con ông: Trịnh Văn Khảm, sinh 1955 *(chết)*
Con bà: Lê Thị Phương, sinh 1958 *(chết)*
Vợ: Quách Thị Yến - sinh năm 1990
Trú tại Thôn 4, L, Bảo Lâm, Lâm Đồng.
Có 06 người con, lớn nhất sinh 1999, nhỏ nhất sinh 2016.
Tiền án, tiền sự: Không
Bị bắt tạm giam từ ngày 19/4/2017, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

2. Họ và tên: **Đào Văn N** - Sinh năm: 1990, Nơi sinh: Nghệ An
Nơi ĐKNKTT: Thôn 3, L, Bảo Lâm, Lâm Đồng.
Chỗ ở: Thôn 4, L, Bảo Lâm, Lâm Đồng.
Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Làm vườn.
Con ông: Đào Văn Tuyên - Sinh năm 1954
Con bà: Hoàng Thị Vưu - Sinh năm 1957
Hiện cả hai trú tại Thôn 4, L, Bảo Lâm, Lâm Đồng.
Vợ: Nông Thị Hiển - Sinh năm 1989
Hiện trú tại Thôn 4, L, Bảo Lâm, Lâm Đồng.

Có 02 con, lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017.
Tiền án: Tại bản án số 32/2014/HSPT ngày 28/3/2014 của TAND tỉnh Lâm Đồng xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2013. Đến ngày 31/8/2015 được đặc xá ra tù trước thời hạn.
Ngày 19/6/2017 bị cáo ra đầu thú, ngày 22/6/2017 bị bắt tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, Lâm Đồng.

3. Họ và tên: **Đào Văn T** , sinh năm: 1980 - Nơi sinh: Nghệ An
Nơi ĐKNKTT: Thôn 4, L, Bảo Lâm, Lâm Đồng.
Chỗ ở: Như trên
Trình độ văn hóa: 4/12; Nghề nghiệp: Làm vườn.
Con ông: Đào Văn Tuyên - Sinh năm 1954
Con bà: Hoàng Thị Vưu - Sinh năm 1957
Cả hai hiện đang trú tại Thôn 3, L, Bảo Lâm, Lâm Đồng.
Vợ: Huỳnh Thị Ngọc Lan - Sinh năm 1977
Hiện đang trú tại Thôn 4, L, Bảo Lâm, Lâm Đồng.
Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2006.
Tiền án, tiền sự: Không
Ngày 16/6/2017 bị cáo ra đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 17/6/2017, đến ngày 20/6/2017 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, Lâm Đồng.

4. Họ và tên: **Trương Quang H** - Sinh năm: 1978, Nơi sinh: Thanh Hóa.
Nơi ĐKNKTT: Thôn 4, L, Bảo Lâm, Lâm Đồng.
Chỗ ở: Như trên
Trình độ văn hóa: 4/12; Nghề nghiệp: Làm vườn.
Con ông: Trương Văn Vạch - Sinh năm 1945
Con bà: Bùi Thị Dung - Sinh năm 1957
Cả hai hiện đang ở xóm Gò Mù, xã Hạ Trung, Bá Thước, Thanh Hóa.
Vợ: Hoàng Thị Thêu - sinh năm 1979
Hiện trú tại Thôn 4, L, Bảo Lâm, Lâm Đồng.
Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2010.
Tiền án, tiền sự: Không
Ngày 16/6/2017 bị cáo ra đầu thú, bị tạm giữ ngày 17/6/2017, chuyển tạm giam ngày 20/6/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, Lâm Đồng.

5. Họ và tên: **Quách Văn L** , sinh năm: 1992 - Nơi sinh: Thanh Hóa.
Nơi ĐKNKTT: Thôn 4, L, Bảo Lâm, Lâm Đồng.
Chỗ ở: Như trên
Dân tộc: Mường; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Làm thuê
Con ông: Quách Văn Quang - sinh năm 1968
Con bà: Bùi Thị Dung - sinh năm 1968
Cả hai hiện đang trú tại Thôn 4, L, Bảo Lâm, Lâm Đồng.
Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.
Tiền án, tiền sự: Không
Bị bắt tạm giam từ ngày 19/4/2017, đến ngày 27/7/2017 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

6. Họ và tên: **K' S** , sinh ngày 21/4/2000 - Nơi sinh: Lâm Đồng.
Nơi ĐKNKTT: Thôn 3, L, Bảo Lâm, Lâm Đồng.

Chỗ ở: Như trên
Dân tộc: Châu Mạ; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ văn hóa: 3/12; Nghề nghiệp: Làm vườn
Con ông: K' Sơn - Sinh 1965 *(chết)*
Con bà: Ka Sỏi - Sinh năm 1964
Hiện đang ở Thôn 3, L, Bảo Lâm, Lâm Đồng.
Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con út trong gia đình.
Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo được cho bảo lãnh ngày 01/6/2017.

*** Người bào chữa cho bị cáo K' S :**

Ông: Nguyễn Tuyên – Luật sư, Công ty Luật TNHH Bảo Lộc.
Địa chỉ: 43 Nguyễn Văn Cừ, Lộc Sơn, Bảo Lộc, Lâm Đồng. *Có mặt*

*** Người đại diện hợp pháp cho bị cáo K' S :**

Bà: Ka Sỏi, sinh năm 1964.
Địa chỉ: Thổn 3, Lộc Tân, Bảo Lâm, Lâm Đồng. *Có mặt*

*** Nguyên đơn dân sự:**

Ban quản lý rừng phòng hộ Đam Bri
Địa chỉ: Lộc Thắng, Bảo Lâm, Lâm Đồng.
Đại diện theo ủy quyền: Ông Đường Hòa Bình, Chức vụ: Phó Trưởng ban. *Có mặt*

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh: Lê Văn T , sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn 7, xã Lộc Tân, Bảo Lâm, Lâm Đồng. *Có mặt*

2. Anh: Nguyễn Tất T , sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn 4, xã Lộc Tân, Bảo Lâm, Lâm Đồng. *Có mặt*

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN TÓM TẮT NHƯ SAU:

Khoảng 09h ngày 15/4/2017, Trịnh Văn Long, Đào Văn Nam, Đào Văn T , Trương Quang Hưng, Quách Văn L , K' S và đối tượng tên Nội *(chưa xác định được nhân thân lai lịch)* rủ nhau vào tiểu khu 455, 468 thuộc địa bàn xã Lộc Tân, Bảo Lâm để khai thác gỗ trái phép. Đến khoảng 18h cùng ngày thì các đối tượng cưa xẻ được 09 hộp gỗ Kiền *(trong đó có 01 hộp gỗ bị hỏng bỏ lại hiện trường)*, mỗi người buộc lên xe 01 hộp gỗ *(riêng Luyến chuyển 02 hộp gỗ)* cùng nhau chở về. Khi các đối tượng đi được khoảng 300m thì bị Công an huyện Bảo Lâm phục bắt quả tang, Long và Luyến bị bắt giữ; riêng Nam, Thanh, Hưng, Sáng, Nội bỏ xe và gỗ tại hiện trường chạy thoát.

Quá trình điều tra xác định: Trong khoảng thời gian từ đầu năm 2017 đến 15/4/2017, Long, Nam, Thanh, Hưng, Luyến, K' S và đối tượng tên Nội nhiều lần rủ nhau vào tiểu khu 455, 468 để khai thác gỗ trái phép rồi chở về tập kết tại nhà Long. Sau đó Long đem bán cho ông Lê Văn T và ông Nguyễn Tất T trú tại Lộc Tân, Bảo Lâm, Lâm Đồng để lấy tiền chia nhau tiêu xài.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vào các ngày 16/4/2017, 23/5/2017, 26/5/2017, 16/6/2017 và biên bản khám nhiệm hiện trường ngày 20/6/2017 cho thấy: Hiện trường vụ khai thác gỗ trái phép thuộc tiểu khu 455, 468, địa giới hành chính xã Lộc Tân, huyện Bảo Lâm, đối tượng là rừng sản xuất thuộc Ban quản lý rừng phòng hộ Đam B'ri quản lý bảo vệ. Lâm sản bị thiệt hại là 20 cây gỗ các loại *(Kiền Kiền, SP, Dầu, Giổi, Máu*

chó, Dẻ) được đánh số thứ tự từ 01 đến 20, khối lượng lâm sản thiệt hại là 39,503m^3, trong đó số lâm sản đã lấy đi khỏi hiện trường là 6,916m^3; khối lượng lâm sản còn lại hiện trường là 32,587m^3; trong đó 14 cây bị cưa hạ trực tiếp có khối lượng là 34,254m^3, 06 cây bị ngã đổ gián tiếp có khối lượng 5,249m^3; Long thừa nhận cùng tham gia cưa hạ ngã đổ 18 cây; Luyến cùng tham gia cưa hạ và làm ngã đổ 11 cây; K' S trực tiếp cưa hạ và làm ngã đổ 12 cây *(trong đó trực tiếp tham gia cưa hạ 08 cây; gián tiếp làm ngã đỗ 04 cây)*; Thanh tham gia cưa hạ và làm ngã đổ 14 cây *(trong đó trực tiếp cưa hạ 09 cây; làm ngã đổ 5 cây)*; Hưng cùng tham gia cưa hạ và làm ngã đổ 12 cây *(trong đó trực tiếp cưa hạ 08 cây; gián tiếp làm ngã đỗ 04 cây)*; Nam cùng tham gia cưa hạ và làm ngã đổ là 18 cây *(trong đó cưa hạ trực tiếp 13 cây; gián tiếp làm ngã đổ 05 cây).*

Theo kết luận định giá tài sản số 48/CV - KLĐG ngày 06/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Bảo Lâm: 20 cây gỗ các loại có khối lượng là 38,326m^3, có giá trị là 145.081.968đ.

Kết luận định giá bổ sung ngày 09/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Bảo Lâm: 12 lóng gỗ Kiền Kiền có khối lượng 0,624m^3 gỗ, có giá trị là 568.000đ; 03 lóng gỗ SP có khối lượng 0,122m^3 gỗ, có giá trị là 109.120đ; 03 lóng gỗ Dầu có khối lượng là 0,43lm^3 gỗ, có giá trị là 41 l.000đ. Tổng cộng là 1.088.120đ.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 09/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm truy tố các bị cáo Trịnh Văn Long, Đào Văn Nam, Đào Văn T , Trương Quang Hưng, Quách Văn L , K' S về tội "Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng" theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Đối với các bị cáo Long, Luyến, Hưng, Thanh, Nam bồi thường thiệt hại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 46 BLHS. Riêng bị cáo Hưng, Thanh, Nam đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo K' S thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và phạm tội ở độ tuổi vị thành niên nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 69; Điều 74 BLHS; các bị cáo Hưng, Luyến, K' S áp dụng Điều 60 BLHS; riêng bị cáo Nam áp dụng thêm điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS và đề nghị mức án đối với các bị cáo như sau:

Trịnh Văn Long, Đào Văn N từ 12 – 15 tháng tù giam.

Đào Văn T từ 9 – 12 tháng tù giam.

Trương Quang Hưng, Quách Văn L từ 9 – 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách từ 18 đến 24 tháng.

K' S từ 6 – 9 tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí HSST và DSST.

Luật sư bào chữa cho bị cáo K' S trình bày: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức về pháp luật còn hạn chế, khi phạm tội còn là vị thành niên, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị áp dụng cho bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ cũng có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Các bị cáo Trịnh Văn Long, Đào Văn Nam, Đào Văn T , Trương Quang Hưng, Quách Văn L , K' S đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Về phía nguyên đơn dân sự yêu cầu bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Vì động cơ tư lợi cá nhân, khoảng 09h ngày 15/4/2017 các bị cáo gồm: Trịnh Văn Long, Đào Văn Nam, Đào Văn T , Trương Quang Hưng, Quách Văn L , K'Sáng và đối tượng tên Nội vào tiểu khu 455, 468 để khai thác gỗ trái phép, đến 18h cùng ngày, trên đường chở gỗ về nhà thì bị bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm:

+ 07 xe gắn máy độ chế đã được thay đổi kết cấu và hình dạng của xe như ban đầu; trong đó 06 xe không có biển kiểm sát, 01 xe có biển kiểm soát là 49T2- 8511 có nhãn hiệu Sanda.

+ 01 lốc máy xe mô tô *(máy tời gỗ tự chế)*, trên thân máy có in dòng chữ HonDa, Made in TaPan.

+ 01 cuộn dây cáp tời.

+ 08 hộp gỗ Kiền Kiền *(nhóm II)* có khối lượng là 1,220m^3

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám, có gắn sim số 0971420334.

+ 01 con dao cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, chiều dài dao khoảng 40cm.

+ 01 máy cưa xăng màu cam và màu trắng không có nhãn hiệu bên ngoài.

Long và Luyến bị bắt giữ. Riêng Nam, Thanh, Hưng, K'Sáng và đối tượng tên Nội bỏ xe và gỗ tại hiện trường chạy thoát.

Quá trình điều tra xác định: Trong khoảng thời gian từ đầu năm 2017 đến ngày 15/4/2017 các bị cáo: Trịnh Văn Long, Đào Văn Nam, Đào Văn T , Trương Quang Hưng, Quách Văn L , K' S và đối tượng tên Nội *(chưa xác định được nhân thân lai lịch)* nhiều lần rủ nhau vào tiểu khu 455, 468 thuộc địa bàn xã Lộc Tân, Bảo Lâm khai thác gỗ trái phép để bán lấy tiền tiêu xài, đối tượng là rừng sản xuất thuộc Ban quản lý rừng phòng hộ Đam B'ri quản lý bảo vệ. Lâm sản bị thiệt hại là 20 cây gỗ các loại *(Kiền Kiền, SP, Dầu, Giổi, Máu chó, Dẻ)* khối lượng lâm sản thiệt hại là 39,503m^3 *(lâm sản đã lấy đi khỏi hiện trường là 6,916m^3; lâm sản còn lại hiện trường là 32,587m^3)* trong đó 14 cây bị cưa hạ trực tiếp có khối lượng là 34,254m^3, 06 cây bị ngã đổ gián tiếp có khối lượng 5,249m^3.

Theo kết luận định giá tài sản số 48/CV - KLĐG ngày 06/7/2017 và kết luận định giá bổ sung ngày 09/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Bảo Lâm: 20 cây gỗ các loại có khối lượng là 39,503m^3, có giá trị là 146.170.088đ.

Chính vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm truy tố các bị cáo Trịnh Văn Long, Đào Văn Nam, Đào Văn T , Trương Quang Hưng, Quách Văn L , K' S , về tội " Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng" theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự; các bị cáo nhận thức và biết được rằng rừng là tài nguyên Quốc gia, nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi khai thác lâm sản trái phép, nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân, bất chấp các

qui định của nhà nước về quản lý bảo vệ rừng, các bị cáo ngang nhiên cưa hạ cây rừng trái phép; hành vi trên đã gây ảnh hưởng xấu đến công tác quản lý tài nguyên rừng nên cần được xử lý bằng một bản án thật nghiêm và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Xét về vai trò của từng bị cáo trong vụ án nhận thấy: Bị cáo Long là chủ mưu, các bị cáo Nam, Thanh, Hưng, Luyến, K'Sáng đồng phạm thực hành tích cực; trong đó xác định: Bị cáo Long và Nam tham gia 05 lần, cưa hạ ngã đổ 18 cây có khối lượng lâm sản thiệt hại 35,107m^3; bị cáo Thanh tham gia 04 lần, cưa hạ và làm ngã đổ 14 cây *(trong đó trực tiếp cưa hạ 09 cây; làm ngã đổ 5 cây)* có khối lượng lâm sản thiệt hại 29,387m^3; bị cáo Hưng và K' S tham gia 03 lần, cưa hạ và làm ngã đổ 12 cây *(trong đó trực tiếp tham gia cưa hạ 08 cây; gián tiếp làm ngã đổ 04 cây)* có khối lượng lâm sản thiệt hại 25,236m^3; bị cáo Luyến tham gia 02 lần, cưa hạ và làm ngã đổ 11 cây có khối lượng lâm sản thiệt hại 22,133m^3 nên cần xử lý nghiêm theo pháp luật mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo vì trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải theo điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS *(trừ bị cáo Nam),* các bị cáo Trịnh Văn Long, Trương Quang Hưng, Quách Văn L , Đào Văn Nam, Đào Văn T bồi thường thiệt hại nên xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sư; các bị cáo Đào Văn Nam, Đào Văn T , Trương Quang H sau khi phạm tội ra đầu thú nên được xem xét tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 BLHS. Riêng đối với bị cáo K' S khi phạm tội còn là vị thành niên nên xem xét giảm nhẹ theo Điều 69, Điều 74 BLHS. Đối với bị cáo Đào Văn N phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS.

Xét các bị cáo Trương Quang Hưng, Quách Văn L , K' S có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại không vi phạm pháp luật. Riêng đối với K' S là vị thành niên, do đó không cần thiết xử phạt tù giam mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục theo qui định tại Điều 60 Bộ luật hình sự cũng có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này còn có đối tượng tên Nội cùng tham gia khai thác gỗ trái phép nhưng quá trình điều tra chưa xác định được nhân nhân lai lịch cụ thể, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh để xử lý sau nên không xem xét xử lý trong vụ án này.

Đối với ông Lê Văn T và Nguyễn Tất T , qua làm việc không thừa nhận mua gỗ trái phép từ Long, Nam. Mặc khác việc mua bán là theo lời khai của bị cáo Long, Nam không có ai chứng kiến nên không có căn cứ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Thiệt hại do các bị cáo gây ra theo định giá thành tiền 146.170.088đ, trừ số lâm sản thu hồi 1,220m^3 bán với giá 4.921.000đ, thiệt hại còn lại 141.249.088đ chia 6, tương ứng phần bồi thường của mỗi bị cáo 23.541.515đ. Hiện bị cáo Long đã bồi thường 25.000.000đ, còn thừa 1.458.485đ tạm giữ để đảm bảo thi hành án; bị cáo Hưng đã bồi thường 22.000.000đ, còn phải bồi thường 1.541.515đ; bị cáo Nam và Thanh mỗi bị cáo đã bồi thường 2.000.000đ, còn phải bồi thường 21.541.515đ; bị cáo Luyến đã bồi thường 7.000.000đ, còn phải bồi thường 16.541.515đ; bị cáo K' S bồi thường số tiền 23.541.515đ.

Về xử lý vật chứng: Đối với 08 hộp gỗ Kiền Kiền *(nhóm II)* có khối lượng là 1,220m^3, bán đấu giá với số tiền 4.921.000đ tịch thu sung quĩ nhà nước. Đối với vật chứng thu giữ gồm:

+ 07 xe gắn máy độ chế đã được thay đổi kết cấu và hình dạng của xe như ban đầu, 06 xe không có biển kiểm sát, 01 xe có biển kiểm soát là 49T2- 8511 có nhãn hiệu Sanda.

+ 01 lốc máy xe mô tô *(máy tời gỗ tự chế)*, trên thân máy có in dòng chữ HonDa, Made in TaPan.

+ 01 cuộn dây cáp tời.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu xám, điện thoại có gắn sim số 0971420334.

+ 01 con dao, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, chiều dài dao khoảng 40cm.

+ 01 máy cưa xăng màu cam và màu trắng không có nhãn hiệu bên ngoài.

Tịch thu sung quĩ nhà nước.

Đối với vật chứng còn lại hiện trường 32,587m^3, Công an huyện Bảo Lâm đã ra quyết định xử lý vật chứng yêu cầu Hạt kiểm lâm Bảo Lâm thu hồi và lập hồ sơ bán đấu giá. Ngày 10/7/2017, Hạt kiểm lâm có Công văn số 410/HKL – TTPC v/việc không thu hồi được lâm sản tại tiểu khu 455, 468 do hiện trường nằm ở vị trí dốc thẳng đứng, chi phí cho việc mở đường, vận chuyển lâm sản quá lớn, giá bán không bù đắp được chi phí, do đó không tiến hành thu hồi mà tự tiêu hủy tại hiện trường nên không đề cập đến trong vụ án này.

Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Trịnh Văn Long, Đào Văn Nam, Đào Văn T , Trương Quang Hưng, Quách Văn L , K' S mỗi bị cáo nộp 200.000đ án phí HSST; bị cáo Trương Quang H nộp 300.000đ án phí DSST; các bị cáo Đào Văn Nam, Đào Văn T mỗi bị cáo nộp 828.000đ án phí DSST; bị cáo K' S nộp 1.178.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trịnh Văn Long, Đào Văn Nam, Đào Văn T , Trương Quang Hưng, Quách Văn L , K' S phạm tội "Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng".

* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, p khoản 1 Điều 46 BLHS.

- Xử phạt bị cáo **Trịnh Văn L** 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/4/2017.

* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS.

- Xử phạt bị cáo **Đào Văn N** 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/6/2017.

* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 BLHS.

- Xử phạt bị cáo **Đào Văn T** 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/6/2017.

* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 BLHS. *(Bị cáo Hưng áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 BLHS)*

- Xử phạt bị cáo **Trương Quang H** 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày 21/9/2017.

- Xử phạt bị cáo **Quách Văn L** 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày 21/9/2017.

* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 69; Điều 74 BLHS.

- Xử phạt bị cáo **K' S** 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày 21/9/2017.

Áp dụng Điều 227 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên trả tự do cho bị cáo Trương Quang H ngay tại phiên tòa nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao các bị cáo Trương Quang Hưng, Quách Văn L , K' S cho Ủy ban nhân dân xã Lộc Tân, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục người bị kết án.

Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. (Bị cáo đã được giải thích về chế định án treo)

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 BLHS. Buộc các bị cáo Trịnh Văn Long, Đào Văn Nam, Đào Văn T , Trương Quang Hưng, Quách Văn L , K' S liên đới bồi thường số tiền 146.170.088đ để sung quĩ nhà nước, trừ số lâm sản thu hồi 1,220m^3 bán với giá 4.921.000đ, thiệt hại còn lại 141.249.088đ chia 6, tương ứng phần bồi thường của mỗi bị cáo 23.541.515đ. Hiện bị cáo Long đã bồi thường 25.000.000đ, còn thừa 1.458.485đ tạm giữ để đảm bảo thi hành án; bị cáo Hưng đã bồi thường 22.000.000đ, còn phải bồi thường 1.541.515đ; bị cáo Nam và Thanh mỗi bị cáo đã bồi thường 2.000.000đ, còn phải bồi thường 21.541.515đ; bị cáo Luyến đã bồi thường 7.000.000đ, còn phải bồi thường 16.541.515đ; bị cáo K' S bồi thường số tiền 23.541.515đ.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo mức lãi qui định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với 08 hộp gỗ Kiền Kiền *(nhóm II)* có khối lượng là 1,220m^3, bán đấu giá với số tiền 4,921.000đ tịch thu sung quĩ nhà nước.

Đối với vật chứng thu giữ gồm:

+ 07 xe gắn máy độ chế đã được thay đổi kết cấu và hình dạng của xe như ban đầu, 06 xe không có biển kiểm sát, 01 xe có biển kiểm soát là 49T2- 8511 có nhãn hiệu Sanda.

+ 01 lốc máy xe mô tô *(máy tời gỗ tự chế)*, trên thân máy có in dỏng chữ HonDa, Made in TaPan.

+ 01 cuộn dây cáp tời.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu xám, điện thoại có gắn sim số 0971420334.

+ 01 con dao, cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, chiều dài dao khoảng 40cm.

+ 01 máy cưa xăng màu cam và màu trắng không có nhãn hiệu bên ngoài.

Tịch thu sung quĩ nhà nước.

(số tiền tạm giữ thể hiện tại giấy nộp tiền vào ngân sách không ghi số, ngày 18/9/2017 số tiền 4.921.000đ; 02 giấy nộp tiền vào tài khoản không ghi số, cùng ngày 21/8/2017 số tiền 23.000.000đ và 10.000.000đ; giấy nộp tiền vào tài khoản không ghi số, ngày 28/8/2017 số tiền 10.000.000đ; giấy nộp tiền vào tài khoản không ghi số, ngày 20/9/2017 số tiền 10.000.000đ tại Kho bạc nhà nước huyện Bảo Lâm; các biên lai thu tiền số 08676 ngày 10/7/2017, số tiền 2.000.000đ; biên lai thu tiền số 08677 ngày 10/7/2017, số tiền 2.000.000đ; biên lai thu tiền số 08738 ngày 19/7/2017, số tiền 2.000.000đ; biên lai thu tiền số 08739 ngày 19/7/2017, số tiền 2.000.000đ; biên lai thu tiền số 08740 ngày 19/7/2017, số tiền 2.000.000đ tại Chi cục thi hánh án dân sự huyện Bảo Lâm)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27 tháng 02 năm 2009. Buộc các bị cáo Trịnh Văn Long, Đào Văn Nam, Đào Văn T , Trương Quang Hưng, Quách Văn L , K' S mỗi bị cáo nộp 200.000đ án phí HSST; bị cáo Trương Quang H nộp 300.000đ án phí DSST; các bị cáo Đào Văn Nam, Đào Văn T mỗi bị cáo nộp 828.000đ án phí DSST; bị cáo K' S nộp 1.178.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, nguyên đơn dân sự, người liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. *(Người liên quan chỉ được quyền kháng cáo phần có liên quan)./.*

Nơi nhận:
- *TAND, VKSND tỉnh Lâm Đồng.*
- *VKS, CA huyện Bảo Lâm.*
- *Thi hành án huyện Bảo Lâm.*
- *Bị cáo; người tham gia tố tụng. -*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Đức